TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2022/HS-ST
Ngày : 23/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Thanh Dung

2/ Ông Nguyễn Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 42/237 đường H, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 146/59/77 đường V, phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân H và bà Nguyễn Thị H.N; hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Ôn Thanh T (đã chết) và có 4 đứa con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại (được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú). *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Đỗ Hữu T, sinh năm 1986

Thường trú: 6/11/13 đường P, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 01/9/2021, tại chốt kiểm soát phòng chống dịch số 132 G đường P, Phường M, quận N, ông Lê Hoàng P.A, là dân quân đang làm nhiệm vụ thì thấy Lê Văn Q điều khiển xe mô tô hiệu Future, màu xanh, biển số 54S8 - 9101 chở Phạm Thị Thanh L ngồi sau, khi L đi bộ qua chốt thì bị ông P.A yêu cầu kiểm tra. Sau khi khai báo y tế, L không đủ điều kiện qua chốt nên đứng chờ Đỗ Hữu T (đang ở bên trong khu vực chốt) đưa cho ông P.A 700.000 đồng nhờ chuyển cho L. Sau đó, L đưa cho ông P.A 01 bao thuốc lá hiệu Hero đưa lại cho T. Lúc này, ông P.A kiểm tra, phát hiện bên trong bao thuốc lá hiệu Hero, có 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu, L khai là ma túy tổng hợp giao cho T nên tổ kiểm soát đưa L, T và ông Q về Công an Phường M, quận N làm việc. Tại Công an Phường, qua kiểm tra, thu giữ trong túi áo bên phải L đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, L khai là ma túy tổng hợp của L mua về để dành sử dụng nên Công an Phường B, quận N tiến hành niêm phong, thu giữ vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 4884/KLGĐ-MT ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh xác định:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1537 gam, loại Methamphetamine (ma túy L đựng trong vỏ bao thuốc lá hiệu Hero để bán cho T).

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0782 gam, loại Methamphetamine (ma túy thu giữ trong túi áo của L).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị Thanh L khai nhận số ma túy bị thu giữ trong bao thuốc lá Hero là của đối tượng tên Y, hoặc tên R (không rõ họ, tên) đưa cho L đi giao cho T với giá 700.000 đồng và được trả công 120.000 đồng nhưng chưa kịp giao cho T thì bị phát hiện, thu giữ. Đối với gói ma túy thu giữ trong túi áo là của

L, L khai mua của một đối tượng không rõ lai lịch với giá 100.000 đồng để dành sử dụng.

Đỗ Hữu T khai mua ma túy của L mục đích để dành sử dụng, T chỉ mới đưa tiền 700.000 đồng để trả cho L nhưng chưa nhận được ma túy thì bị phát hiện, thu giữ ma túy như trên.

Ông Lê Văn Q, là người chạy xe ôm, ông Q không biết việc L đi mua bán ma túy. Lời khai của Phạm Thị Thanh L, Lê Văn Q và Đỗ Hữu T là phù hợp nhau, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS.PN ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Phạm Thị T L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo và nhân thân của các bị cáo; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Thị Thanh L mức án từ 2 năm đến 3 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, kết luận giám định… đều được tiến hành theo đúng quy định, tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự

nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nội dụng vụ án và tội danh:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 01/9/2021, tại chốt kiểm soát phòng, chống dịch số 132G đường P, Phường M, quận N, Phạm Thị Thanh L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1537 gam, loại Methamphetanine cho Đỗ Hữu T, L đã nhận tiền mua ma túy của T và đã giao ma túy cho người gác chốt (người làm chứng), T chưa kịp nhận thì bị phát hiện như đã nêu trên.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định...cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,1537 gam, loại Methamphetanine nhằm mục đích để bán lại cho người khác, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an xã hội và xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán tàng trữ, sử dụng…trái phép chất ma túy, đồng thời quy định trừng phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm bởi ma túy không những hủy diệt chính bản thân các bị cáo mà còn reo rắc cái chết trắng cho giới trẻ, là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời giúp các bị cáo cai nghiện được ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong số 1097, bên trong có ma tuý sau khi giám định; 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Hero (L đựng ma túy); là chất cấm lưu hành thuộc độc quyền quản lý của Nhà nước và công cụ, phương tiện phạm tội, bao thuốc lá không đáng gái trị nên cần tịch thu, tiêu hủy hoặc tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số Imeil 357786052287599 sim thu giữ của bị cáo L. Đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc với đối tượng mua, bán ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell, số sim car: 0934195596, số Imeil: 810201601093168 thu giữ của Đỗ Hữu T, là tài sản cá nhân nên trả lại cho Đỗ Hữu T

- Tiền Việt Nam 700.000 đồng là tiền thu giữ của bị cáo L là tiền của T trả để mua ma túy là tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ra, đối với số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo L khi bị bắt giữ; bị cáo khai đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy nên trả lại cho bị cáo. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo L.

[6]. Về các biện pháp tư pháp khác:

Đối với hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng, ma túy thu giữ của L có khối lượng là 0,0782 gam, loại Methamphetanine nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Đỗ Hữu T khai mua ma túy về để sử dụng nhưng tại thời điểm bị kiểm tra bắt quả tang thì T chưa nhận được ma túy, chưa có hành vi cất, giữ, giấu, lưu giữ ma túy trong người nên hành vi của Đỗ Hữu T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người phụ nữ tên R (đưa ma túy cho L đi bán cho T) hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thị Thanh L** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Thanh L** 02 (hai) năm 6(sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án phạt tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 1097.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Hero

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động hiệu SamSung, số Imeil 357786052287599 không sim car; 700.000*(bảy trăm ngàn)* đồng.

Trả lại cho Đỗ Hữu T 01 điện thoại di động hiệu Mobell, số sim car: 0934195596, số Imeil: 810201601093168

Trả lại cho bị cáo số tiền 150.000*(một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh*).

(*Theo giấy nộp tiền ngày 28/10/2021 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Người nộp tiền: Nguyễn Phước Quý, người nhận tiền: Công an quận Phú Nhuận, số tài khoản ghi có: 39490906177500000 tại Kho bạc Nhà nước quận Phú Nhuận*).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- VKSND Q.Phú Nhuận;
- CA Q.Phú Nhuận;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Q.Phú Nhuận;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương Giang